

**BỘ NÔNG NGHIỆP
VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN**

Số: **4865** /BNN-TT
V/v trả lời chất vấn của Đại biểu QH
Nguyễn Hữu Đức, Đoàn ĐBQH tỉnh
Đồng Tháp

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Hà Nội, ngày **19** tháng 6 năm 2015

VĂN PHÒNG CHÍNH PHỦ

CÔNG VĂN ĐỀN

Giữ ... C ... ngày ... 23/6

Kính chuyển: ... VIII ... chuyển

Kính gửi: - Đại biểu Quốc hội Nguyễn Hữu Đức;
- Trưởng Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh Đồng Tháp;
- Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ;
- Chủ nhiệm Văn phòng Quốc hội;
- Ban Công tác đại biểu Quốc hội.

Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn nhận được chất vấn của Đại biểu Quốc hội Nguyễn Hữu Đức, Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh Đồng Tháp (theo Giấy ghi chất vấn số 90/PC-VPQH ngày 10/6/2015 của Văn phòng Quốc hội), xin được trả lời như sau:

NỘI DUNG CHẤT VẤN

Thông tư 41/2014/TT-BNNPTNT ngày 13/11/2014 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và Thông tư 29/2014/TT-BCT ngày 30/9/2014 của Bộ Công thương hướng dẫn Nghị định 202/2013/NĐ-CP ngày 27 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ về quản lý phân bón ban hành chậm và hướng dẫn chưa rõ ràng, chông chéo giữa hai Bộ. Hiện nay, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quản lý phân bón hữu cơ, Bộ Công thương quản lý phân bón vô cơ, nhưng trong thực tế, có loại phân bón vừa có hoạt chất hữu cơ, vừa có hoạt chất vô cơ thì không có hướng dẫn, gây khó khăn cho doanh nghiệp trong vấn đề xin cấp phép.

Doanh nghiệp đã có văn bản đề nghị Cục Trồng trọt thuộc Bộ Nông nghiệp và PTNT bổ sung danh mục nhưng vẫn chưa được chấp thuận. Với trách nhiệm người đứng đầu, Bộ trưởng có giải pháp gì để khắc phục hạn chế này, tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động sản xuất kinh doanh của Doanh nghiệp trong thời gian tới.

TRẢ LỜI

1. Theo quy định tại Khoản 3 Điều 4 Nghị định số 202/2013/NĐ-CP ngày 27/11/2013 của Chính phủ về quản lý phân bón, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quản lý sản xuất, kinh doanh, chất lượng phân bón hữu cơ và phân bón khác. Theo quy định tại Khoản 4 Điều 3 Nghị định số 202/2013/NĐ-CP “Phân bón khác là hỗn hợp của phân hữu cơ và phân vô cơ hoặc các loại phân bón khác không thuộc phân bón quy định tại Khoản 2 và Khoản 3 Điều này”. Như vậy phân bón vừa có hoạt chất hữu cơ, vừa có hoạt chất vô cơ thuộc loại

phân bón khác và thuộc trách nhiệm quản lý nhà nước của bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

Theo quy định tại Nghị định 202/2013/NĐ-CP thì các nội dung và phương thức quản lý phân bón mới có sự thay đổi cơ bản so với các quy định quản lý trước đây, do vậy việc ban hành thông tư hướng dẫn của Bộ phải hết sức thận trọng, trước khi ban hành phải được lấy ý kiến rộng rãi của các đối tượng chịu tác động của Nghị định. Thông tư 41/2014/TT-BNNPTNT ngày 13/11/2014 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hướng dẫn một số điều của Nghị định số 202/2013/NĐ-CP ngày 27/11/2013 của Chính phủ về quản lý phân bón thuộc trách nhiệm quản lý nhà nước của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (sau đây gọi tắt là Thông tư 41/2014/TT-BNNPTNT) đã bám sát từng nội dung quy định tại Nghị định 202/2013/NĐ-CP và chỉ hướng dẫn chi tiết những nội dung đã quy định trong nghị định, do vậy, không có sự chồng chéo với hướng dẫn của Bộ Công Thương.

2. Việc cấp Giấy phép sản xuất phân bón hữu cơ và phân bón khác đã có hướng dẫn chi tiết tại Chương II Thông tư số 41/2014/TT-BNNPTNT. Các thủ tục hướng dẫn việc cấp Giấy phép sản xuất rất rõ ràng, chi tiết và nhanh gọn, không gây khó khăn phiền hà cho Doanh nghiệp.

3. Kể từ ngày 01 tháng 02 năm 2014, việc quản lý phân bón được thực hiện theo quy định tại Nghị định số 202/2013/NĐ-CP, trong đó việc quản lý phân bón thông qua việc cấp Giấy phép đối với phân bón sản xuất trong nước, thông qua việc chứng nhận hợp quy và công bố hợp quy phân bón trước khi sản xuất hoặc nhập khẩu. Trong Nghị định số 202/2013/NĐ-CP, Chính phủ không quy định việc Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tiếp tục ban hành Danh mục phân bón được phép sản xuất, kinh doanh và sử dụng tại Việt Nam. Do vậy việc Doanh nghiệp đề nghị Cục Trồng trọt thuộc Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn bổ sung vào Danh mục phân bón là không thể thực hiện được. Theo quy định tại Khoản 2 Điều 22 Nghị định 202/2013/NĐ-CP và Điều 11 Thông tư số 41/2014/TT-BNNPTNT, để đưa phân bón hữu cơ và phân bón khác vào lưu thông trên thị trường, các Doanh nghiệp phải thực hiện công bố hợp quy theo quy định.

Xin cảm ơn Đại biểu Quốc hội đã quan tâm đến các vấn đề nông nghiệp và phát triển nông thôn và hỗ trợ Bộ chúng tôi hoàn thành nhiệm vụ được giao./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- VPQH (Vụ Công tác đại biểu, Vụ Phục vụ hoạt động giám sát);
- VPCP (Vụ Tổng hợp, Vụ Thư ký biên tập);
- VP Bộ (Phòng Tổng hợp);
- Lưu: VT, TT. <10>



Cao Đức Phát